**TUẦN 16**

**BÀI 29: CÁNH CỬA NHỚ BÀ (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng từ ngữ, đọc rõ ràng bài thơ *Cánh cửa nhớ bà*, ngữ điệu phù hợp với cảm xúc yêu thương của bạn nhỏ dành cho ngôi trường.

- Hiểu được nội dung bài thơ: *Tình cảm của người cháu đối với bà theo từng giai đoạn của cuộc đời từ khi còn thơ bé đến lúc trưởng thành.*

***1.2. Viết:***

- Biết viết chữ viết hoa Ô, Ơ cỡ vừa và cỡ nhỏ, viết câu ứng dụng *Ông bà xum vầy cùng con cháu.*

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

***1.3. Nói và nghe:***

- Nhận biết các sự việc trong câu chuyện *Bà cháu* qua tranh minh hoạ; nghe và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh.

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc vế tình yêu thương, gắn bó của bản thân với ông bà; có tình cảm yêu thương đổi với ông bà và những người thân trong gia đình.

**2. Phát triển năng lực:** Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ; phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc nói về tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân.

**3. Phát triển phẩm chất:** Hình thành và phát triển ở HS phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, biết trân trọng, yêu thương ông bà và những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Mẫu chữ hoa Ô, Ơ.

- HS: Vở BTTV, Vở Tập viết; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: CÁNH CỬA NHỚ BÀ***Ngày dạy : 18 /12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khám phá: (4p)**- TC Bắn tên đọc bài Trò chơi của bố. Nêu nội dung của đoạn vừa đọc (hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc).- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm về tình cảm của em đối với ông bà. - GV giới thiệu bài đọc, ghi đề bài: *Cánh cửa nhớ bà.***2. Khám phá:**- GV đưa tranh minh họa bài đọc, yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm 2 về ND tranh.- GVNX chốt lại nội dung tranh vẽ.**2.1. Đọc văn bản:** **a. Đọc mẫu (3p)**- GV đọc mẫu toàn bài: *Chú ý đọc với giọng tình cảm, tha thiết. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. HS đọc thấm VB trong khi nghe GV đọc mẫu*.**b. Đọc nối tiếp câu, đoạn (12p)**- GV gọi HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ lần 1- Gọi HS tìm từ khó đọc và cho HS đọc từ khó- GV gọi HS đọc nối tiếp lần 2, hướng dẫn HS ngắt nghỉ hơi, nhấn giọng.*Ngày /cháu còn/ thấp bé**Cánh cửa/ có hai then**Cháu /chỉ cài then dưới**Nhờ/ bà cài then trên*- Bài được chia làm mấy khổ thơ ?- Gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ- Gọi HS giải nghĩa 1 số từ, tiếng khó**c. Đọc trong nhóm (8p)**- GV chia nhóm, yêu cầu HS đọc trong nhóm 3**d. Thi đọc (3p)**- GV gọi các nhóm thi đọc- Nhận xét, khen ngợi nhóm đọc tốt- GV gọi 1, 2 HS đọc lại toàn bài | - HS đọc lại một đoạn trong bài “Trò chơi của bố” - Một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bồ sung.- Nhắc lại tên bài học- QS tranh, thảo luận nhóm, chia sẻ trước lớp: Tranh vẽ hai bà cháu đang cùng nhau đóng cửa. Bà cài then cửa trên, cháu cài then cửa dưới.- HS lắng nghe và theo dõi.- HS đọc bài- HS tìm và đọc từ khó: then, thấp bé, cắm cúi, ô trời, khôn nguôi.- HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ lần 1- 3 khổ thơ- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ- HS giải nghĩa từ: (*then cửa:* vật bằng tre, gỗ hoặc sắt, dùng để cài cửa)- HS đọc nhóm 3- Các nhóm thi đọc - HS bình chọn nhóm đọc tốt- 1, 2 HS đọc toàn bài |
| **TIẾT 2** |
| \* Khởi động chuyển tiết **(2p)****2.2. Trả lời câu hỏi (12p)**- GV YC HS đọc câu hỏi 1.- GV HD HS làm việc nhóm với các nhiệm vụ.- GV và HS thống nhất đáp án. (Ngày cháu còn nhỏ, bà thường cài then trên của cánh cửa.) - GV YC HS đọc câu hỏi 1.- GV HD HS làm việc nhóm với các nhiệm vụ.(Đáp án: *Khi cháu lởn, bà là người cài then dưới vì bà không với tới then trên nữa./ Vì lưng bà đã còng nên bà chỉ với tới then dưới của cánh cửa*.)**Câu 3.** *Sắp xếp các bức tranh theo thứ tự của 3 khổ thơ trong bài.*- GV HD HS làm việc nhóm thực hiện các YC.- GV và HS thống nhất câu TL: Bức tranh 1 thể hiện nội dung của khổ thơ 2; tranh 2 - khổ thơ 3; tranh 3 - khổ thơ 1.**Câu 4.** *Câu thơ nào trong bài nói lên tình cảm của cháu đối với bà khi về nhà mới?*- GV có thể hỏi thêm HS về nghĩa của từ *khôn nguôi* trong kết hợp *nhớ bà khôn nguôi.* *-* GV giải thích: *Nhớ bà khôn nguôi* là nhớ không dứt ra được, nhớ rất nhiều, không thể ngừng suy nghĩ về bà.**2.3. Luyện đọc lại (8p)**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm 1, 2 khổ thơ.- Gọi HS đọc diễn cảm trước lớp- Nhận xét, khen ngợi**2.4. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)****Câu 1.** Tìm từ chỉ hoạt động.- GV yêu cầu- GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp/ nhóm.**Câu 2.** Tìm những từ ngữ chỉ hoạt động có thể kết hợp với từ “cửa”.(Bài tập này huy động vốn từ chỉ hoạt động gắn với một sự vật cụ thể. HS có thể tìm trong hoặc ngoài VB đọc.) | - HS hát, chơi 1 trò chơi- 1 HS đọc lại câu hỏi**Câu 1.** *Ngày cháu còn nhỏ, ai thường cài then trên của cánh cửa?*+ Cùng nhau trao đổi và tìm câu trả lời.+ Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.- 1 HS đọc lại câu hỏi**Câu 2.** Vì *sao khi cháu lớn, bà lại là người cài then dưới của cánh cửa?*+ Cùng nhau trao đổi và tìm câu trả lời.+ Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.- HS thực hiện+ QS tranh, nhận diện các chi tiết trong tranh.+ Đọc thầm lại bài thơ để nhớ lại nội dung 3 khổ thơ (Khổ 1. Ngày cháu còn bé; Khổ 2. Khi cháu lớn dần lên; Khổ 3. Khi cháu trưởng thành và vể nhà mới, không có bà bên cạnh). + Thảo luận xem các tranh 1, 2, 3 lần lượt ứng với khổ thơ nào.- 1 HS đọc lại câu hỏi+ Cùng nhau trao đổi và tìm câu trả lời.+ Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.-1-2 HS đọc- 1 - 2 HS đọc các từ ngữ.+ Thảo luận, tìm đáp án.+ Một vài đại diện nhóm trả lời trước lớp. (*Từ chỉ HĐ: cài, đẩy, vẽ; các từ còn lại chỉ sự vật.)*-1-2HS đọc yêu cầu-HS chia thành các nhóm 4+ HS viết các từ ngữ tìm được vào giấy. Nhóm nào tìm được nhiều từ ngữ đúng nhất sẽ thắng.(Đáp án: *đóng, cài, khép, gõ, mở, khoá,...)* |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- Gọi 1, 2 HS đọc lại bài- Em có yêu ông bà và những người thân trong gia đình không? Em thể hiện những tình cảm ấy qua hành động như thế nào?- GV NX câu TL của HS, khen ngợi- Dặn HS về đọc lại bài thơ cho người thân nghe. | - 2 HS đọc lại bài- HS chia sẻ ý kiến.- HS lắng nghe và thực hiện |
| **TIẾT 3: VIẾT: CHỮ HOA Ô,Ơ***Ngày dạy : 19 /12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**- Hát và biểu diễn động tác bài hát *Bảng chữ cái*- GV ghi bảng tên bài học chữ hoa Ô, Ơ.**2. Khám phá (30p)****a. Hướng dẫn HS quan sát, nhận xét: (8p)**\* Quan sát chữ hoa Ô- GV yêu cầu HS quan sát chữ mẫu hỏi:+ Chữ hoa Ô cao mấy ô li? Rộng mấy ô li? Gồm mấy nét?- GV nhận xét \* GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu Ô- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Ô.- GV viết mẫu vừa viết GV vừa nêu quy trình viết chữ hoa Ô: *viết chữ O hoa, sau đó thêm dấu mũ có đỉnh nằm trên ĐK 7*\* YC HS quan sát chữ hoa Ơ- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Ơ.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét: *viết chữ O hoa, sau đó thêm dấu râu vào bên phải chữ (đầu dấu râu cao hơn ĐK 6 một chút)***b. Viết chữ hoa Ô, Ơ trên bảng con (5p)**- GV viết mẫu 1 lần, cho HS tập viết chữ hoa Ô, Ơ trên bảng con - GV quan sát, uốn nắn những HS còn gặp khó khăn.**c. Viết vở (7p)**- Gọi 1 HS nêu lại tư thế ngồi viết bài- GV yêu cầu HS mở vở và viết chữ hoa Ô, Ơ vào vở tập viết.- GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.- GV hướng dẫn HS tự NX và nhận xét lẫn nhau. **d. Viết câu ứng dụng: (10p)**- GV viết sẵn câu ứng dụng lên bảng- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Ông bà sum vầy cùng con cháu.*- Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó? - Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? - Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.- Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu? + Lưu ý: Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, vị trí đặt dấu chấm cuối câu.- YC HS viết câu ứng dụng vào vở- Quan sát, uốn nắn HS viết chậm- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.**3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**-Hôm nay, các em đã học chữ hoa gì?- Tổ chức cho HS thi đua tìm các câu có chữ hoa Ô, Ơ vừa học.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS vận động theo nhạc- HS nhắc lại tên bài học- HS quan sát chữ mẫu và trả lời câu hỏi.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- Theo dõi- HS nhắc lại cách viết chữ hoa Ơ.- HS quan sát, lắng nghe.- HS nhắc lại cách viết chữ hoa Ơ.- HS QS GV viết mẫu và tập viết chữ viết hoa Ô, Ơ trên bảng con theo hướng dẫn.- 1 HS nêu lại tư thế ngồi viết.- HS viết chữ viết hoa Ô, Ơ (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập một.- HS góp ý cho nhau theo cặp. - HS quan sát- HS đọc câu ứng dụng. - HS quan sát và nêu viết hoa chữ *Ông* vì đứng ở đầu câu.- HS quan sát và trả lời.- HS nêu- HS viết vở câu ứng dụng - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn.- 1 HS nhắc lại- HS thi đua VD: Ơn sâu nghĩa nặng. - HS nghe |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN BÀ CHÁU***Ngày dạy : 19/12/ 2023* |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (3p)**-GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát Cháu yêu bà.- GV nhận xét, khen ngợi HS và kết nối vào bài. - GV ghi tên bài.**2. Khám phá:** **a. Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh. (5p)**- GV gắn 4 tranh minh hoạ (phóng to) lên bảng, hưởng dẫn HS quan sát tranh, đọc các câu hỏi dưới tranh. Đoán nội dung câu chuyện.+ Các nhân vật trong câu chuyện?+ Đoán nội dung từng bức tranh?=> GV chốt**b. Nghe kể chuyện: (8p)**- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. - GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi: + Cô tiên cho hai anh em cái gì?+ Khi bà mất hai anh em đã làm gì? + Vắng bà hai anh em cảm thấy như thế nào?+ Câu chuyện kết thúc như thế nào?- GV có thể đưa thêm câu hỏi phụ để HS hiểu hơn vế ý nghĩa của câu chuyện: *Em nghĩ gì vế tình cảm hai anh em dành cho bà?***c. Chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh: (14p)**- GV hướng dẫn HS cách kể theo hai bước gợi ý. + Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh để tập kể 1-2 đoạn của câu chuyện, cố gắng kể đúng lời thoại của các nhân vật (nhắc HS không cần kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể).- GV gọi một số HS kể trước lớp- Nhận xét, khen ngợi HS tích cực + Bước 2: HS tập kể chuyện theo N4 - GV theo dõi các nhóm làm việc- GV mời các nhóm kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện trước lớp. - GV nhận xét, bình chọn nhóm kể hay, kể tốt, khen ngợi, động viên HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm: (5p)****-** YC HS nêu cảm xúc của em khi nhớ về ông bà của mình.- Tổ chức cho HS kể về ông bà của mình với những kỉ niệm về những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, động viên HS.- Dặn HS kể lại cầu chuyện Bà cháu cho người thân nghe. | - HS hát, vận động bài Cháu yêu bà.**-** HS lắng nghe- 2 HS nhắc lại tên bài.- HS quan sát, trả lời.**+** Cô tiên và 3 bà cháu.+ HS nêu ND từng tranh theo thứ tự: - HS lắng nghe- HS lắng nghe, và quan sát tranh để nắm nội dung.- HS lắng nghe kể chuyện và tương tác cùng GV.+ Một hột đào+ Trồng cây đào bên mộ bà+ Buồn bã , trống trải+ Cô tiên hóa phép cho bà sống lại ba bà cháu vui, hạnh phúc bên gian nhà cũ.- HS trả lời.- HS lắng nghe.+ HS làm việc cá nhân, nhìn tranh để tập kể 1, 2 đoạn của câu chuyện.- 2, 3 HS kể lại 1-2 đoạn trước lớp- Các thành viên trong nhóm thay nhau kể 1 – 2 đoạn theo tranh. + Các nhóm kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện trước lớp.- Cả lớp nhận xét, góp ý, bình chọn nhóm kể tốt.- HS nghe và ghi nhớ- HS thảo luận theo cặp- HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………………………

**BÀI 30: THƯƠNG ÔNG (6 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Đọc mở rộng được bài thơ nói về ông và cháu.

- Hiểu nội dung bài: Biết được tình yêu thương gần gũi, gắn bó của ông và cháu.

***1.2. Viết:*** ***Nghe -viết:***

- Nghe - viết đúng chính tả 2 khổ thơ đầu bài *Thương ông*; biết viết hoa chữ cái đầu dòng và đầu câu.

- Làm đúng các bài tập chính tả phương ngữ (phân biệt ch/tr hoặc adaì)

- Rèn kĩ năng viết chữ chuẩn mẫu, sạch sẽ.

- Biết vận dụng những kiến thức đã học vào trong việc ghi chép học tập hàng ngày.

***1.3. Luyện từ và câu:***

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, cây cối , người và hoạt động từng người theo tranh.

- Trả lời được được câu hỏi theo nội dung các bức tranh.

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- Viết được 3-5 câu kể về việc em đã làm cùng người thân.

- Nêu và kể những việc mình đã làm cùng người thân.

***1.5. Đọc mở rộng:***

- Tìm đọc mở rộng được bài thơ, câu chuyện về tình cảm ông bà và cháu. Chia sẻ được một số thông tin về câu chuyện đã đọc.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc.

- Bổi dưỡng tình cảm yêu thương, kinh trọng đối với ông bà và người thân trong gia đình; thêm yêu quý gia đình.

**2. Phát triển năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu viết đoạn văn theo câu hỏi gợi ý theo chủ đề.

- Phát triển năng lực nghe - viết đúng, viết đẹp. Năng lực giải quyết vấn đề khi làm bài tập chính tả và hợp tác cùng bạn bè trong nhóm.

- Phát triển vốn từ ngữ chỉ sự vật, chỉ hoạt động; rèn kĩ năng đặt câu nêu hoạt động (nói về công việc của từng người, công việc chung của mọi người trong gia đình).

- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về việc làm cùng người thân.

**-** Tự tìm đọc một câu chuyện về tình cảm ông bà và cháu.

**-** Chia sẻ với cô giáo, các bạn về một khổ thơ hoặc sự việc trong câu chuyện mà em thích một cách rõ ràng, mạch lạc, tự tin.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái; Biết yêu quý chia sẻ, tôn trọng và yêu thương của ông và cháu.Bồi dưỡng tình yêu thương với người thân trong gia đình.

- Hình thành và phát triển phẩm chất**:** Chăm chỉ(Chăm học đọc sách)

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài chính tả).

Phiếu học tập cho bài tập chính tả.

2. Học sinh: Vở Chính tả, vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: THƯƠNG ÔNG***Ngày dạy : 20/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (4p)**- GV YC HS làm việc nhóm: Kể những việc em làm khiến người thân vui.- GV cùng HS nhận xét, góp ý.- GV kết nối vào bài mới, ghi tên bài: ***Thương ông*** **2. Khám phá: (28p)****2.1. Đọc văn bản****a. Đọc mẫu (3p)**\* GV đọc mẫu toàn bài, chú ý ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng đúng chỗ.**b. Đọc nối tiếp câu, đọc đoạn (12p)**- GV gọi HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ - Gọi HS tìm từ khó đọc và cho HS đọc từ khó.- GV gọi HS đọc nối tiếp lần 2, hướng dẫn HS ngắt nghỉ hơi, nhấn giọng.- Bài được chia làm mấy khổ thơ ?- Gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ- Gọi HS giải nghĩa một số từ, tiếng khó**c. Đọc trong nhóm (8p)** - GV chia nhóm, yêu cầu HS đọc trong nhóm 4**d. Thi đọc (5p)**- GV gọi các nhóm thi đọc- Nhận xét, khen ngợi nhóm đọc tốt- GV gọi 1, 2 HS đọc lại toàn bài**3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Gọi 1, 2 HS đọc lại bài- Dặn HS về đọc lại bài thơ cho người thân nghe. | - HS làm việc nhóm+ Cả nhóm thống nhất câu trả lời. - Đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học- HS theo dõi và lắng nghe- HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ lần 1- HS tìm và đọc từ khó: *khập khiễng khập khà, nhấc chân, quẳng gậy,...*- HS theo dõi, đọc theo HD của GV- 4 khổ thơ- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ- HS giải nghĩa từ: *tấy*, *khập khiễng khập khà*, *lon ton*- HS đọc nhóm 4- Các nhóm thi đọc - HS bình chọn nhóm đọc tốt- 1, 2 HS đọc toàn bài- HS đọc- Lắng nghe |
| **TIẾT 2****1. Khởi động** **(3p)**- YC HS hát**2.2. Trả lời câu hỏi (15p)****Câu 1.** *Ông của Việt bị làm sao?*- GV yêu cầu+ GV và HS và thống nhất câu trả lời. Câu 2. *Khi thấy ông đau, Việt đã làm gì để giúp ông?*- GV chiếu câu hỏi 2- GV nhận xét, thống nhất câu trả lời. Câu 3. *Theo ông, vì sao Việt tuy bé mà khoẻ?*- GV hỏi- GV nhận xét+ GV và HS thống nhất phương án trả lời. *\* Học thuộc lòng 1 khổ thơ yêu thích.*- GV cho HS chọn khổ thơ yêu thích. - GV YC HS chọn khổ thơ được thích nhất. - GV cho HS tự nhớ hoặc giữ lại một số từ trong khổ thơ làm “điểm tựa” cho HS dễ nhớ.- GV có thể cho HS thi học thuộc lòng (nếu có thời gian).**2.3. Luyện đọc lại (5p)**- Gọi HS đọc diễn cảm trước lớp- Nhận xét, khen ngợi**2.4. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)****Câu 1.** Từ ngữ nào trong bài thơ thể hiện dáng vẻ của Việt?- GV nhận xét+ GV và HS thống nhất phương án trả lời. (Đáp án: lon ton, âu yếm, nhanh nhảu.)**Câu 2.** Đọc những câu thơ thể hiện lời khen của ông dành cho Việt.- GV có thể gợi ý: + Câu thơ nào thể hiện sự reo mừng của ông (tán thưởng cháu mình)? + Câu thơ nào cho thấy ông đang nói tới cái giỏi, cái tốt của Việt?- GV nhận xét+ GV và HS thống nhất phương án trả lời. **3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Gọi 1, 2 HS đọc lại bài? Nội dung của bài thơ là gì?- Dặn HS về đọc lại bài thơ cho người thân nghe. | - HS hát bài *Bà ơi bà.*- 1 HS đọc câu hỏi+ HS xem lại khổ thơ đầu. Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.- HS quan sát và đọc thầm.- HS TL nhóm 2, QS tranh minh hoạ bài học và tìm câu trả lời trong các phương án gợi ý.+ HS trao đổi với bạn, thống nhất cầu trả lời trong nhóm.+ Đại diện nhóm trả lời trước lớp. + HS xem lại 3 dòng thơ cuối bài.+ Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.+ HS trả lời trước lớp. - HS lựa chọn- HS giơ tay biểu quyết.- HS học thuộc lòng khổ thơ yêu thích theo hướng dẫn của GV.-2-3 HS thi đọc-1-2 HS đọc lại cả bài.+ HS xem lại khổ thơ 1 và 2.+ HS trao đổi với bạn, thống nhất câu trả lời trong nhóm.+ Đại diện nhóm trả lời trước lớp. - HS nhận xét.-HS lắng nghe+ HS xem lại đoạn thơ 4 và TL.+ Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.+ HS trả lời trước lớp. HS nhận xét.(Đáp án: Những câu thơ thể hiện lời khen của ông dành cho Việt: Hoan hô thằng bé; Bé thế mà khoẻ; Vì nó thương ông.)- HS lắng nghe.- 2 HS đọc lại bài- HS chia sẻ- HS lắng nghe và thực hiện |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT: THƯƠNG ÔNG***Ngày dạy: 21/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (4p)**- GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.- GV giới thiệu bài và ghi bảng**2. Khám phá:****a. HD HS viết: (5p)** - GV đọc đoạn nghe – viết.- Gọi HS đọc lại đoạn thơ- Ông của Việt bị làm sao?- GV HD HS phát hiện các hiện tượng chính tả: + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa? + Khi viết đoạn thơ, cần viết như thế nào? - Gọi HS tìm và nêu các tiếng, từ khó viết - Yêu cầu HS viết từ, tiếng khó vào nháp- Nhận xét, sửa lỗi cho HS**b. Hướng dẫn HS viết vở (15p)**- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải từng dòng thơ (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần. - GV đọc soát lỗi chính tả. - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp. **c. Bài tập chính tả: (5p)****Bài 2: Chọn a hoặc b***a. Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông.*- GV yêu cầu- GV phát thẻ từ ngữ (thẻ trắng) để HS ghi từng từ ngữ tìm được vào mỗi thẻ.- GV tổ chức cho 2-3 nhóm thi làm bài đúng, nhanh, đọc kết quả trước lớp.- GV và HS chốt đáp án.b. *Chọn ac hoặc at thay cho ô vuông.*- GV yêu cầu- GV phát thẻ từ ngữ (thẻ trắng) để HS ghi từng từ ngữ tìm được vào mỗi thẻ.- GV tổ chức cho 2-3 nhóm thi làm bài đúng, nhanh, đọc kết quả trước lớp.**3. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**- Trò chơi thi tìm từ có tiếng bắt đầu bằng *ch* / t*r*- Nhận xét, khen ngợi HS- GV nhận xét giờ học, dặn HS về luyện viết lại bài cho người thân xem. | **\*** Lớp hát và vận động theo BH Em tập viết*.*- HS viết vở- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - 2, 3 HS đọc lại - HS TL: Ông bạn Việt bị đau chân.**+** Những chữ đầu câu viết hoa. Viết hoa tên riêng: Việt+ Viết hoa chữ cái đầu tiên và cách 1 dòng sau mỗi khổ thơ.- HS tìm và nêu: *khập khiễng, khập khà, nhấc chân, âu yếm,...*- HS viết nháp từ, tiếng khó viết- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.- HS nghe và soát lỗi: đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.- HS đọc YC của bài tập, cả lớp đọc thẩm theo- HS làm việc nhóm đôi.- Các nhóm đọc lại kết quả- Một HS đọc YC của BT, cả lớp đọc thẩm.- HS làm việc nhóm đôi.- Các nhóm đọc kết quả- HS thi tìm: chổi, chén, trống, ….- HS lắng nghe và ghi nhớ. |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG.****QUAN SÁT TRANH VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI***Ngày dạy: 21/12/ 2023* |
| **1. Khởi động: (4p)**- GV mở băng nhạc bài hát Một gia đình nhỏ, một hạnh phúc to.- GV GTB, ghi tên bài học**2. Thực hành – Luyện tập****Bài 1. (10p)** *Dựa vào tranh, tìm từ ngữ:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn theo câu hỏi gợi ý: + *Tranh vẽ những ai?* *+ Mỗi người đang làm công việc gì? Từ ngữ nào chỉ công việc ấy?* *+ Có những đồ vật nào được vẽ trong tranh?,...*- GV yêu cầu HS trình bày+ Chỉ sự vật.+ Chỉ hoạt động.- GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 2. (8p)** *Tìm 3 từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn thơ dưới đây:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Gọi HS đọc đoạn thơ- GV tổ chức HS tìm các từ ngữ chỉ hoạt động có trong đọan thơ.- GV YC đại diện các nhóm trình bày trước lớp.- Nhận xét, khen ngợi HS.**Bài 3. (10p)** *Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:*- Gọi HS đọc YC bài 3.- HDHS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:+ Ông đang làm gì? Trước mặt ông và người bạn là cái gì?+ Bà đang làm gì? Bà đang ngồi chỗ nào? Bà chăm chú nhìn vào đâu?+ Bố mẹ đang làm gì? Bố cầm khăn lau làm gì? Sao bố đeo găng tay? Mẹ đang đứng ở đâu? Mẹ làm gì ?+ Bạn nhỏ đang làm gì? Bạn đang ngồi đâu? Trước mặt có gì ?- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp hát theo bài hát- HS nhắc lai tên bài học- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS QS tranh, trao đổi nhóm để hiểu ND tranh và tìm từ ngữ chỉ người, cây cối, đổ vật và công việc của từng người trong tranh.- Đại diện một số nhóm trình bày KQ.+ Từ ngữ chỉ người: *ông, bà, bố, mẹ, anh trai, em gái...;* từ ngữ chỉ vật: *bếp, nhà, sân, vườn, quạt, chổi, chảo,...;* + Các hoạt động: sào sau, nhặt rau, sửa quạt, tưới nước, quét nhà, xếp- chơi đồ chơi.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS đọc.- HS trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi để tìm từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn thơ.- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả.- HS lắng nghe- HS đọc.- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:+ Ông đang chơi cờ với bạn.+ Bà đang xem ti vi.+ Mẹ và bố đang lau dọn vệ sinh nhà cửa.+ Bạn nhỏ đang viết bài.- 3-4 HS chia sẻ. |
| **TIẾT 5: LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ CÔNG VIỆC EM ĐÃ LÀM CÙNG NGƯỜI THÂN***Ngày dạy: 21/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (4p)**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Phóng viên*- GV NX sau trò chơi, kết nối vào bài.**2. Thực hành – Luyện tập.****Bài 1: Quan sát tranh, nêu việc các bạn nhỏ đã làm cùng người thân (10p)**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm.+ Bạn nhỏ và ông đang đi đâu? Cháu làm gì để thể hiện tình cảm với ông?+ Bạn gái đang làm gì cùng bố? Ở đâu?+ Bà và em bé đang cùng nhau làm gì? Họ có vui không?+ Em bé và mẹ đang cùng nhau làm gì? Ở đâu? Trước mặt có những gì?- GV nhận xét.**Bài 2: Viết 3-5 câu kể về một công việc em đã làm cùng người thân. (18p)***Bài 2: Viết 3-5 câu kể về việc em đã làm cùng người thân*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu.Câu hỏi gợi ý:\**Em đã cùng người thân làm những việc gì? Khi nào?**\*Em đã cùng người thân làm việc đó như thế nào?**\*Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó cùng người thân*- GV yêu cầu HS viết vở.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- DD: chuẩn bị cho tiết sau. | - HS chơi trò chơi- Lắng nghe- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận nhóm 2, TLCH.- Đại diện một số nhóm trình bày KQ+ Nắm tay dắt ông đi+ Trồng cây cùng bố.+ Bà đọc truyện cho bé nghe.+ Em giúp mẹ rửa bát đĩa.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi gợi ý.- Đại diện một số (3 - 4) nhóm trình bày trước lớp.- Từng HS viết bài vào vở. HS đọc lại, tự sửa đoạn văn đã viết.- HS đổi bài cho bạn để sửa chữa hoàn chỉnh bài viết.- Một số HS đọc bài trước lớp. - Cả lớp nhận xét.- HS nêu ý kiến về bài học - HS lắng nghe.- HS nghe và thực hiện |
| **TIẾT 6: ĐỌC MỞ RỘNG***Ngày dạy: 22/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV tổ chức lớp vận động tập thể.- Tổ chức cho HS chia sẻ về gia đình mình.- Nhận xét, kết nối vào bài học**2. Khám phá** **Bài 1: Tìm đọc một bài thơ, câu chuyện vế tình cảm của ông bà và cháu (15p)**- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  *- Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện vế tình cảm của ông bà và cháu. Khi đọc, cần chú ý tên của bài thơ, câu chuyện và tên của tác giả.*(GV có thể chuẩn bị một số câu chuyện phù hợp và cho HS đọc ngay tại lớp nếu HS không sưu tầm được chuyện)- Gọi HS chia sẻ, GV nhận xét, khen ngợi HS**3. Luyện tập, thực hành:****Bài 2: Chia sẻ với các bạn cảm xúc về một khổ thơ em thích, hoặc một sự việc trong câu chuyện mà em thấy thú vị (14p)**- GV cho HS chia sẻ trong nhóm 4Với những bạn sưu tầm truyện.+ Câu chuyện có mấy nhân vật?+ Sự việc em thích nhất là gì?+ Tại sao em thích sự việc đó?Với những bạn sưu tầm thơ?+ Bài thơ có nấy khổ? + Em thích nhất khổ thơ nào? Vì sao?- GV cho HS chia sẻ cá nhân trước lớp- GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi.**4. Vận dụng (2p)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  | - Lớp hát và vận động theo bài hát.- HS chia sẻ trước lớp về gia đình mình.- HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS chuẩn bị sẵn bài thơ, câu chuyện- HS làm việc nhóm 4. + HS đọc thơ, hoặc vừa kể chuyện vừa đọc truyện cho bạn nghe. (HS nói tên của bài thơ, câu chuyện và tên của tác giả.)- 3-4 HS chia sẻ kết quả sưu tầm của mình.- 3- 4 HS nói trước lớp về khổ thơ, sự việc mình thích nhất, lí do? Các HS khác nhận xét hoặc đặt trao đổi thêm. - HS nhắc lại những nội dung đã học.- HS lắng nghe và ghi nhớ.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_